

SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP
TTYT KHU VỰC CÁI BÈ

Số: 209 /TTYTCB-KHNVĐD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Hội Cư, ngày 10 tháng 02 năm 2026
Mẫu 01 - Danh sách đăng ký hành nghề

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế khu vực Cái Bè
2. Địa chỉ: Quốc lộ 1A, ấp An Thiện, xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:¹
Hành chính : Sáng từ 07h00 phút đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30, từ thứ 2 đến thứ 6.
Trực: 24/24 từ thứ 2 đến chủ nhật.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh,	Ghi chú ⁵
1	Trần Duy Minh	000062/TG-GPHN	Khám chữa bệnh Y khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6.	Giám đốc, khám chữa bệnh Y khoa, đọc và ký kết quả X-quang		82011
2	Võ Minh Cảnh	0003716/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa, KCB Nhi khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6. Trục	Phó GD, BSCKI Nhi; Người chịu trách nhiệm chuyên môn/ khám chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa, đọc và ký kết quả X-quang		82011
3	Võ Minh Tâm	000902/TG-CCHN	KCB Nội khoa, chẩn đoán hình ảnh, đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6. Trục	Trưởng phòng TCHC, BSCKI Nội khoa; khám chữa bệnh Nội khoa, chẩn đoán hình ảnh, đa khoa, đọc và ký kết quả X-quang		82011

4	Phan Thị Thiết	002065/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Phó phòng; Thực hiện kỹ thuật ĐD, Chăm sóc người bệnh		82011
5	Trương Thị Hồng Loan	000720/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Chăm sóc người bệnh		82011
6	Nguyễn Thị Thanh Thủy	002074/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Chăm sóc người bệnh		82011
7	Nguyễn Thành Nhân	001046/TG-CCHN	KCB Nội khoa, Đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6. Trục	Q. Trưởng phòng KHNVDĐ, BSKKI Nội khoa; khám chữa bệnh Nội khoa, Đa khoa, đọc và ký kết quả X-quang		82011
8	Trần Thị Tuyết Hạnh	001434/ĐT-GPHN	Bác sĩ Y học dự phòng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	BSYHDP; KCB y học dự phòng		82011
9	Đỗ Thị Thảo Oanh	002058/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Chăm sóc người bệnh		82011

10	Võ Thị Nguyên Thảo	004141/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6. Trục	Chăm sóc người bệnh		82011
11	Nguyễn Thị Xuân	1250/TG-CCHND	Nhà thuốc	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Quản lý, cấp phát thuốc		82011
12	Trương Thị Ái Loan	0002040/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Phó phòng KHNVDĐ, Chăm sóc người bệnh		82011
13	Lê Trí Hoàng	0002033/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6. Trục	Phó phòng KHNVDĐ, Chăm sóc người bệnh		82011
14	Lê Cao Cơ	003073/TG-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại Trạm Y tế	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Đang đi thực hành CCHN Bác sĩ		82011
15	Phạm Thị Tụ	0358/CCHN-D-SYT-ĐT	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Nhà thuốc;Quầy thuốc;Tủ thuốc trạm y tế xã;Người phụ trách công tác dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa Dược-VTTBYT; DSCKI		82011

16	Nguyễn Thị Thu Huyền	0359/CCHN-D-SYT-ĐT	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Nhà thuốc;Quầy thuốc;Tủ thuốc trạm y tế xã;Người phụ trách công tác dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Phó khoa Dược VTTBYT, DSKI, quản lý, cấp phát thuốc		82011
17	Nguyễn Thanh Cẩm	0239/CCHN-D-SYT-ĐT	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Nhà thuốc;Quầy thuốc;Tủ thuốc trạm y tế xã;Người phụ trách công tác dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	DSĐH, quản lý, cấp phát thuốc		82011
18	Đặng Ngọc Vân Thơ	862/CCHN-D-SYT-TG	Nhà thuốc	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	DSĐH, quản lý, cấp phát thuốc		82011
19	Nguyễn Thị Diệu Huệ	0360/CCHN-D-SYT-ĐT	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Nhà thuốc;Quầy thuốc;Tủ thuốc trạm y tế xã;Người phụ trách công tác dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	DSĐH, quản lý, cấp phát thuốc		82011
20	Bùi Thị Tuyết Nga	1932/TG-CCHN	Nhà thuốc	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	DSĐH, quản lý, cấp phát thuốc		82011
21	Trần Thị Thu Sương	1332/CCHN-D-SYT-TG	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Nhà thuốc;Quầy thuốc;Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	DSĐH, quản lý, cấp phát thuốc		82011

22	Nguyễn Thị Mỹ Phụng	2260/CCHN-D-SYT-TG	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Nhà thuốc;Quầy thuốc;Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	DSĐH, quản lý, cấp phát thuốc		82011
23	Nguyễn Thị Thúy Hằng	920/CCHN-D-SYT-TG	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Nhà thuốc;Quầy thuốc;Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	DSĐH, quản lý, cấp phát thuốc		82011
24	Hồ Thị Ngọc Nhung	2504/CCHN-D-SYT-TG	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Nhà thuốc;Quầy thuốc;Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	DSĐH, quản lý, cấp phát thuốc		82011
25	Nguyễn Thị Kim Thùy	1330/CCHN-D-SYT-TG	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế xã	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	DSCĐ, quản lý, cấp phát thuốc		82011
26	Nguyễn Thị Tuyết Mai	2520/CCHN-D-SYT-TG	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Quầy thuốc;Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	DSCĐ, quản lý, cấp phát thuốc		82011
27	Nguyễn Kim Phúc	2521/CCHN-D-SYT-TG	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Quầy thuốc;Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	DSCĐ, quản lý, cấp phát thuốc		82011

28	Lê Thị Ngọc Yến	2618/CCHN-D-SYT-TG	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	DSCĐ, quản lý, cấp phát thuốc		82011
29	Lê Thị Hồng Duyên	593/CCHN-D-SYT-TG	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	DSCĐ, quản lý, cấp phát thuốc		82011
30	Nguyễn Thị Huệ	2383/CCHN-D-SYT-TG	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	DSCĐ, quản lý, cấp phát thuốc		82011
31	Nguyễn Thị Vũ Quyên	2522/CCHN-D-SYT-TG	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	DSCĐ, quản lý, cấp phát thuốc		82011
32	Trần Văn Trí	000912/TG-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Q Trưởng khoa HSCC-Thận nhân tạo/Bác sĩ CKI Nội/ KCB HSCC, Thận học-Lọc máu, Siêu âm bụng tổng quát, Điện tim, đọc và ký kết quả X-quang		82011
33	Trần Thị Thúy Kiều	003094/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ đa khoa/KCB đa khoa, Hồi sức cấp cứu, Thận nhân tạo, đọc và ký kết quả X-quang		82011

34	Nguyễn Thanh Toàn	006346/TG-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ đa khoa / Khám chữa bệnh đa khoa, HSCC, Thận nhân tạo, đọc và ký kết quả X-quang		82011
35	Lê Văn Hiệp	000169/TG-GPHN	Khám chữa bệnh Y khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ Y khoa, Khám chữa bệnh Y khoa, Hồi sức cấp cứu, Thận nhân tạo, đọc và ký kết quả X-quang		82011
36	Lê Thị Thu Hạ	000162/TG-GPHN	Kkhám chữa bệnh Y khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ Y khoa ,Khám chữa bệnh Y khoa, Hồi sức cấp cứu, Thận nhân tạo, đọc và ký kết quả X-quang		82011
37	Nguyễn Anh Nguyên	000799/TG-GPHN	Khám chữa bệnh Y khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ Y khoa, KCB Y khoa, Hồi sức cấp cứu, đọc và ký kết quả X-quang		82011
38	Nguyễn Thị Tố Quyên	0002061/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Điều dưỡng trưởng khoa Hồi sức cấp cứu - Thận nhân tạo, Cũ nhân ĐĐ, Chăm sóc người bệnh		82011
39	Lương Thị Hồng Thu	0002068/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	06h00-18h00 từ thứ 2 đến thứ 7	Cũ nhân ĐĐ, chăm sóc người bệnh, thận nhân tạo		82011

40	Trịnh Thị Trúc Mai	002041/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	06h00-18h00 từ thứ 2 đến thứ 7	Cử nhân ĐD, chăm sóc người bệnh, thận nhân tạo		82011
41	Phạm Văn Mỹ	0002044/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Cử nhân ĐD, Chăm sóc người bệnh, KTV bột		82011
42	Phan Thị Ngọc Dung	000553/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Cử nhân ĐD, chăm sóc người bệnh		82011
43	Nguyễn Thị Thu Thùy	002070/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Cử nhân ĐD, chăm sóc người bệnh		82011
44	Hà Thị Bích Viên	000560/TG-GPHN	Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNĐD, chăm sóc người bệnh		82011
45	Ngô Thị Mai Thảo	001015/TG-GPHN	Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Cử nhân Điều dưỡng, chăm sóc người bệnh		82011

46	Bùi Đức Liên	000874/TG-GPHN	Điều dưỡng	06h00-18h00 từ thứ 2 đến thứ 7	Cử nhân ĐD, chăm sóc người bệnh, thận nhân tạo		82011
47	Ngô Mai Huyền Trang	004867/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Cao đẳng ĐD, chăm sóc người bệnh		82011
48	Trần Diễm Thi	006409/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Cao đẳng ĐD, chăm sóc người bệnh		82011
49	Nguyễn Thị Bích Trân	000251/TG-GPHN	Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	ĐD cao đẳng, chăm sóc người bệnh		82011
50	Đỗ Thị Dung	000155/TG-GPHN	Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNĐD, chăm sóc người bệnh		82011
51	Trương Văn Dương	0002014/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	06h00-18h00 từ thứ 2 đến thứ 7	ĐDTH, chăm sóc người bệnh, KTV bột, thận nhân tạo		82011

52	Trần Văn Hải	0002020/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	ĐDTH, chăm sóc người bệnh, KTV bột		82011
53	Lê Phát Tài	004750/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định tại TTLT số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5 củ Bộ Y tế, BNV qui định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	06h00-18h00 từ thứ 2 đến thứ 7	Y sĩ Đa khoa, chăm sóc người bệnh, thận nhân tạo		82011
54	Phạm Minh Hiếu	0002029/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/5/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng- Bó bột	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ Đa khoa, chăm sóc người bệnh, KTV bột		82011
55	Nguyễn Nhã Chơn Hiếu	004780/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định tại TTLT số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5 củ Bộ Y tế, BNV qui định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ Đa khoa, chăm sóc người bệnh		82011
56	Nguyễn Thị Ngọc Quí	004923/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định tại TTLT số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5 củ Bộ Y tế, BNV qui định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	06h00-18h00 từ thứ 2 đến thứ 7	Y sĩ Đa khoa, chăm sóc người bệnh, thận nhân tạo		82011
57	Phùng Quốc Khánh	004834/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định tại TTLT số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5 củ Bộ Y tế, BNV qui định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	06h00-18h00 từ thứ 2 đến thứ 7	Y sĩ Đa khoa, chăm sóc người bệnh, thận nhân tạo		82011

58	Võ Thị Thùy Trang	009201/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CĐĐD, chăm sóc người bệnh		82011
59	Nguyễn Văn Hùng	000175/TG-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Trưởng khoa Nội-Truyền nhiễm; Bác sĩ CKI Nội/ Khám chữa bệnh Nội khoa, HSCC, Điện tim, đọc và ký kết quả X-quang		82011
60	Lê Quốc Đạt	004689/TG-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	BSĐK, Khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm tổng quát, Điện tim, KCB Lao, đọc và ký kết quả X-quang		82011
61	Bùi Thị Anh Thư	000237/TG-GPHN	Y khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ đa khoa, KCB Y khoa, đọc ECG, đọc và ký kết quả X-quang		82011
62	Nguyễn Hữu Văn	000265/TG-GPHN	Y khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ đa khoa, KCB Y khoa, đọc và ký kết quả X-quang		82011
63	Trần Thị Kim Quyên	000223/TG-GPHN	Y khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ đa khoa, KCB Y khoa, Thận nhân tạo, đọc và ký kết quả X-quang		82011

64	Trần Ngọc Trọng	0002082/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	ĐD trưởng khoa Nội-Truyền nhiễm, CNĐD, chăm sóc người bệnh		82011
65	Hồ Thị Ngọc Bích	002004/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Cử nhân ĐD, chăm sóc người bệnh		82011
66	Trương Thị Thúy	002073/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Cử nhân ĐD, chăm sóc người bệnh		82011
67	Lê Thanh Sáng	002062/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Cử nhân ĐD, chăm sóc người bệnh		82011
68	Phạm Thị Kim Ngân	000199/TG-GPHN	Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Cử nhân ĐD, chăm sóc người bệnh		82011
69	Võ Thị Cúc	0002006/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ Sản Nhi, chăm sóc người bệnh		82011

70	Huỳnh Thị Thu Trâm	000608/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Trưởng khoa Nhi, BSCKI Nhi, Khám chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa, Điện tim, đọc và ký kết quả X-quang		82011
71	Nguyễn Văn Bá	000051/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Phó trưởng khoa Nhi, BSCKI Nhi, Khám chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa, KCB Lao, đọc và ký kết quả X-quang		82011
72	Võ Kim Khí	0002036/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	BSCKI Nhi, Khám chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa, đọc và ký kết quả X-quang		82011
73	Võ Nguyễn Phương Anh	000782/TG-GPHN	Y khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ Y khoa, Khám chữa bệnh Y khoa, Hồi sức cấp cứu, đọc và ký kết quả X-quang		82011
74	Trương Thị Kim Hoa	002032/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	ĐD trưởng khoa Nhi, CNĐD, chăm sóc người bệnh		82011
75	Nguyễn Thị Thuận	000478/TG-GPHN	Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNĐD, chăm sóc người bệnh		82011

76	Võ Thị Nhó	002056/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNĐD, chăm sóc người bệnh		82011
77	Nguyễn Thị Xuân Hương	001502/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ Đa khoa, chăm sóc người bệnh		82011
78	Võ Minh Hoàng Châu	000852/TG-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa Ngoại, BSKII Ngoại khoa, Khám chữa bệnh Ngoại khoa, Đa khoa, đọc và ký kết quả X-quang		82011
79	Lê Ngọc Nhung	0002889/TG-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Phó khoa Ngoại, BSKI Ngoại khoa, KCB Nội khoa, Ngoại khoa, PT Nội soi cơ bản, đọc và ký kết quả X-quang		82011
80	Phạm Ngọc Toàn	000905/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	BSKII Ngoại, KCB ngoại khoa, đọc và ký kết quả X-quang		82011
81	Võ Minh Luân	004294/TG-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CKI Ngoại khoa, Khám chữa bệnh Nội khoa, Ngoại khoa, Đa khoa, PT thuật nội soi ngoại Tổng quát cơ bản, đọc và ký kết quả X-quang		82011

82	Nguyễn Thị Lê Ngọc	002050/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Đa khoa, Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	BS đa khoa, Khám chữa bệnh Đa khoa, Gây mê hồi sức, đọc và ký kết quả X-quang		82011
83	Huỳnh Văn Giáo	0002018/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng - Gây mê hồi sức	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	KVT trưởng khoa ngoại; ĐD trung học-Bồi dưỡng gây mê hồi sức, chăm sóc người bệnh, KTV Gây mê		82011
84	Trần Văn Nam	0002045/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa, chăm sóc người bệnh, KTV Gây mê		82011
85	Huỳnh Thị Linh Khánh	0002035/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng - Gây mê hồi sức	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	ĐD trung học-Bồi dưỡng gây mê hồi sức, chăm sóc người bệnh, KTV Gây mê		82011
86	Nguyễn Thị Nỗi	0002046/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng - Gây mê hồi sức	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	ĐD trung học-Bồi dưỡng gây mê hồi sức, chăm sóc người bệnh, KTV Gây mê		82011
87	Lê Thị Hạnh	0002023/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNĐĐ, chăm sóc người bệnh		82011

88	Nguyễn Thị Hạnh	002021/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNĐĐ, chăm sóc người bệnh		82011
89	Phạm Thị Trang	0002077/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	ĐDTH, chăm sóc người bệnh		82011
90	Nguyễn Thị Bạch Thảo	000114/TG-CCHN	Chuyên khoa sản phụ khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Trưởng khoa phụ sản- CSSKSS; BSCKI Sản khoa, Khám chữa bệnh Sản phụ khoa, Siêu âm tổng quát, Siêu âm sản phụ khoa, Soi cổ tử cung, đọc và ký kết quả X- quang		82011
91	Kha Thị Thùy Nương	003111/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	BS Đa khoa, Khám chữa bệnh Đa khoa, Sản phụ khoa, đọc và ký kết quả X-quang		82011
92	Phạm Huỳnh Khai Tuệ	006255/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Sản phụ khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Khám chữa bệnh Sản phụ khoa, đọc và ký kết quả X- quang		82011
93	Phạm Thị Kim Vân	000611/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Hộ sinh trưởng; CN ĐD chuyên ngành hộ sinh, Chăm sóc người bệnh		82011

94	Lê Thị Diệp	002011/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNĐD phụ sản, Chăm sóc người bệnh		82011
95	Phạm Thị Diễm	002010/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNĐD chuyên ngành hộ sinh, Chăm sóc người bệnh		82011
96	Đỗ Thị Diễm Trinh	004148/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNĐD phụ sản, Chăm sóc người bệnh		82011
97	Nguyễn Thị Thanh Duyên	002013/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNĐD chuyên ngành hộ sinh, Chăm sóc người bệnh		82011
98	Lê Thị Kim Phương	002060/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNĐD phụ sản, Chăm sóc người bệnh		82011
99	Nguyễn Ngọc Huyền Trang	004147/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNĐD phụ sản, Chăm sóc người bệnh		82011

100	Nguyễn Thị Hồng Nhung	002057/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNĐD chuyên ngành hộ sinh, Chăm sóc người bệnh		82011
101	Võ Long Biên	000074/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Răng hàm mặt, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa khám bệnh; BSCKI Răng hàm mặt, Khám chữa bệnh Răng hàm mặt, Đa khoa, đọc và ký kết quả X-quang		82011
102	Lê Thị Kim Chi	000465/TG-CCHN	Khám chữa bệnh CK Tai mũi họng, Đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI Tai mũi họng, Khám chữa bệnh CK Tai mũi họng, Đa khoa, đọc và ký kết quả X-quang		82011
103	Võ Hoàng Nghiệp	000955/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội thần kinh	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Thạc sĩ Bác sĩ/Khám chữa bệnh Nội khoa, Nội thần kinh, đọc và ký kết quả X-quang		82011
104	Đặng Hữu Danh	000754/TG-CCHN	Khám chữa bệnh CK Mắt, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI Mắt, Khám chữa bệnh CK Mắt, Đa khoa, đọc và ký kết quả X-quang		82011
105	Phạm Văn Công	000716/TG-CCHN	Khám chữa bệnh CK Răng hàm mặt	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI Răng hàm mặt, Khám chữa bệnh CK Răng hàm mặt, đọc và ký kết quả X-quang		82011

106	Đặng Thị Diễm	002009/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK, KCB Đa khoa, Nội tiết, đọc và ký kết quả X-quang		82011
107	Lê Văn Phương	002059/TG-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	BS Y khoa, KCB đa khoa, ECG, đọc và ký kết quả X-quang		82011
108	Hồ Thị Tuyết	001551/TG-CCHN	Khám chữa bệnh CK Nội tiết, Khám chữa bệnh đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	BS Đa khoa, Khám chữa bệnh CK Nội tiết, Đa khoa, đọc và ký kết quả X-quang		82011
109	Phạm Thị Tuyết Hạnh	000304/TG-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK, Khám chữa bệnh Nội khoa, đọc và ký kết quả X-quang		82011
110	Phạm Văn Cẩm	0003151/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Khám chữa bệnh Đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	BS đa khoa, khám chữa bệnh Nội khoa, Đa khoa, Thận nhân tạo, đọc và ký kết quả X-quang		82011
111	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	000806/TG-GPHN	Y học dự phòng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	BS Y học dự phòng, KCB Y học dự phòng		82011

112	Trần Thị Hồng Lắm	004288/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD trưởng khoa khám; Cử nhân Điều dưỡng, chăm sóc người bệnh		82011
113	Trương Thùy Trang	000252/TG-GPHN	Điều dưỡng hộ sinh	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng chuyên ngành hộ sinh, chăm sóc người bệnh		82011
114	Nguyễn Thị Hồng Yến	002090/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	CNĐD, chăm sóc người bệnh		82011
115	Nguyễn Thị Như Huỳnh	007224/LA-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Điều dưỡng, chăm sóc người bệnh		82011
116	Phạm Thị Phương Hằng	000936/TG-GPHN	Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	CNĐD, chăm sóc người bệnh		82011
117	Trương Thị Ngọc Thủy	000657/TG-GPHN	Điều dưỡng hộ sinh	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Điều dưỡng chuyên ngành ĐD hộ sinh, chăm sóc người bệnh		82011

118	Võ Thị Gái	004405/TG-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Phó khoa YHCT-PHCN; BSKKI YHCT, Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		82011
119	Cao Xuân Đán	005456/TG-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI YHCT, Khám chữa bệnh Y học cổ truyền		82011
120	Dương Văn Điều	000620/TG-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	BS YHCT, Khám chữa bệnh Y học cổ truyền		82011
121	Võ Văn Lãm	001324/ĐT-GPHN	Y học cổ truyền	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	BS YHCT, Khám chữa bệnh Y học cổ truyền		82011
122	Nguyễn Thị Bích Châu	000819/TG-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân kỹ thuật PHCN, Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu/PHCN		82011
123	Nguyễn Thị Diễm Thủy	001561/TG-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	YSYHCT, chăm sóc người bệnh		82011

124	Mai Thị Xuân Y	0002089/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ YHCT, chăm sóc người bệnh		82011
125	Lê Trần Bửu Trân	005118/TG-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ định hướng YHCT, chăm sóc người bệnh		82011
126	Bùi Thị Hạnh	0002022/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	CNDD, Trưởng khoa KSNK		82011
127	Nguyễn Thúy Vân	002084/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Điều dưỡng, nhân viên khoa KSNK		82011
128	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	0002015/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ Sản Nhi; nhân viên khoa KSNK		82011
129	Nguyễn Thị Phương Thúy	004386/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa KSBT và HIV/AIDS; BSCKI Nội khoa, Khám chữa bệnh Nội khoa, đọc và ký kết quả X-quang		82011

130	Trương Văn Thái	001067/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Phó khoa KSBT và HIV/AIDSBS Đa khoa, Khám chữa bệnh Nội khoa, Khám chữa bệnh Lao, đọc và ký kết quả X-quang		82011
131	Phan Hoa Tiên	006544/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Điều dưỡng chuyên ngành hộ sinh, nhân viên khoa KSBT và HIV/AIDS		82011
132	Lê Thị Ngọc Hương	005132/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh trung học, nhân viên khoa KSBT và HIV/AIDS		82011
133	Nguyễn Thị Hoàng Yến	0003148/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại TYT xã	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ Đa khoa, nhân viên khoa KSBT và HIV/AIDS		82011
134	Lê Thúy Kiều	001433/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ Đa khoa, nhân viên khoa KSBT và HIV/AIDS		82011
135	Ngô Hồng Quân	0003123/TG-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại Trạm y tế	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK/ nhân viên khoa KSBT và HIV/AIDS		82011

136	Trương Thị Kim Hạnh	000455/TG-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	HSTH' nhân viên khoa KSBT và HIV/AIDS		82011
137	Nguyễn Văn Lưu	000793/TG-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ YHCT; nhân viên khoa KSBT và HIV/AIDS		82011
138	Huỳnh Văn Khá	003584/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK ;nhân viên khoa KSBT và HIV/AIDS		82011
139	Nguyễn Hữu Giới	000883/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa XN-CĐHA; CNKTYH chuyên ngành XN, Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		82011
140	Nguyễn Phương Quyên	0004071/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	Phó khoa XN; Ths Y học Xn, Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		82011
141	Nguyễn Thành Vũ	0002088/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Phó khoa XN-CĐHA; Ths Y học Xn, Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		82011

142	Lê Thị Tuyết Minh	000892/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa, Đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Phó khoa XN-CĐHA;BSDK, Khám chữa bệnh Nội khoa, Đa khoa, Siêu âm, Nội soi, đọc và ký kết quả X-quang		82011
143	Phạm Thị Hồng Ngọc	002048/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	KTV trưởng khoa XN- CĐHA; CNXN Y học, thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		82011
144	Nguyễn Thị Thu Xuân	005798/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Nhân viên, CNXN, thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		82011
145	Lê Minh Hiếu	002027/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Nhân viên, CNXN, thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		82011
146	Nguyễn Phạm Thiên Ngọc	002049/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Nhân viên, CNXN, thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		82011
147	Võ Thị Thanh Thảo	002064/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Nhân viên, CNXN, thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		82011

148	Võ Thị Chon	002008/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Nhân viên, CNKTXNYH, thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		82011
149	Phạm Thị Kim Huệ	005998/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Nhân viên, CNXN, thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		82011
150	Đỗ Trung Hiếu	002030/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Đa khoa	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	BSĐK, Khám chữa bệnh Đa khoa, Siêu âm, Đọc X-quang, CT, MRI, Nội soi, đọc và ký kết quả X-quang		82011
151	Nguyễn Ngọc Tâm	004315/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, KB,CB Đa khoa, Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	BSCKI chẩn đoán hình ảnh, Khám chữa bệnh Nội khoa, Đa khoa, Chẩn đoán hình ảnh, đọc và ký kết quả X-quang		82011
152	Lê Thị Thu Bích	000140/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6	CNĐDPụ sản, ĐD Nội soi dạ dày, chăm sóc người bệnh.		82011
153	Trương Văn Hường	0002034/TG-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chụp X-quang cơ bản	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa, Y sĩ chuyên khoa xquang, thực hiện các kỹ thuật X-quang, KTY nội soi dạ dày		82011

154	Nguyễn Minh Đức	005128/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định tại TTLT số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5 củ Bộ Y tế, BNV qui định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSDK, thực hiện các kỹ thuật X-quang		82011
155	Trương Hữu Phúc	006009/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định tại TTLT số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5 củ Bộ Y tế, BNV qui định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	07h00-16h30, từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSDK, thực hiện các kỹ thuật X-quang		82011
156	Chu Đình Công	0002005/TG-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật xquang cơ bản	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ định hướng VS phòng dịch -KTV xquang, thực hiện các kỹ thuật X-quang		82011
157	Trần Văn Cảnh	004889/TG-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật xquang cơ bản	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa- Kỹ thuật viên Xquang, thực hiện các kỹ thuật xquang		82011
158	Nguyễn Thoại Cường	000281/ TG-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp,Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6, trực	Quyền Trưởng phòng khám/Bác sĩ CKI/Người phụ trách chuyên môn/ Khám chữa bệnh Nội khoa, đa khoa, siêu âm		82018
159	Nguyễn Thị Kim Yến	001081/ TG-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học gia đình	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6, trực	Bác sĩ, Khám chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa, siêu âm, điện tim		82018

160	Trương Văn Vụ	000402/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa, KBCB ban đầu CK Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6, trực	Bác sĩ, Khám chữa bệnh Nội khoa, KBCB ban đầu CK Ngoại, KBCB đa khoa, siêu âm, điện tim		82018
161	Nguyễn Văn Tuấn	000393 /TG-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6, trực	Bác sĩ, Khám chữa bệnh Nội khoa, đa khoa, Đọc kết quả Xét nghiệm, điện tim		82018
162	Nguyễn Văn Nôi	000806/ TG-CCHN	Khám chữa bệnh Chuyên khoa Nội tổng hợp; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6, trực	Bác sĩ, Khám chữa bệnh Nội khoa, Kỹ năng đọc phim Xquang, siêu âm		82018
163	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	000800/TG-GPHN	Y học cổ truyền	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6, trực	BS YHCT, Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		82018
164	Lê Thị Ánh Tuyết	2410/CCHN-D-SYT-TG	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc TYT xã	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6, trực	Dược sĩ đại học, Quản lý, cấp phát thuốc		82018
165	Phạm Thị Phương Nguyệt	000595/TG-CCHN	Theo thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6, trực	Cử nhân hộ sinh, thực hiện chăm sóc người bệnh		82018

166	Đỗ Thị Tuyết	002954/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6, trực	Cử nhân hộ sinh, thực hiện chăm sóc người bệnh		82018
167	Trần Thị Thu Hương	004018/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	CNXN, thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		82018
168	Triệu Quốc Tấn	0029188/HCM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6, trực	ĐDCĐ, chăm sóc người bệnh		82018
169	Trương Thị Mỹ Phụng	005538/LA-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6, trực	ĐDCĐ, chăm sóc người bệnh		82018
170	Nguyễn Thị Ngọc Hân	0002025/ TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6, trực	ĐDTH, chăm sóc người bệnh		82018
171	Tô Văn Khăm	001889/ĐT-GPHN	Điều dưỡng	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6, trực	CNĐĐ, chăm sóc người bệnh		82018

172	Lê Lương Hồng Ngọc	001883/ĐT-GPHN	Hộ sinh	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6, trực	CNNHS, chăm sóc người bệnh		82018
173	Phan Ngọc Ánh	1334/CCHN-D-SYT-TG	Quầy thuốc, tủ thuốc TYT xã	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6, trực	Dược sĩ cao đẳng, quản lý, cấp phát thuốc		82018
174	Đỗ Văn Hường	000623/TG-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	YSYHCT, chăm sóc người bệnh		82018
175	Nguyễn Văn Thân	001441/TG-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI, người chịu trách nhiệm chuyên môn, Khám chữa bệnh chuyên khoa nội, Đa khoa; ECG; Siêu âm tổng quát		82019
176	Nguyễn Hồng Vũ	000579/TG-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, KB, CB đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ CKI, Khám chữa bệnh chuyên khoa nội, đa khoa		82019
177	Lê Hữu Đức	000493/TG -CCHN	KCB Chuyên khoa Nội – Nhi, đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ CKI, Khám chữa bệnh chuyên khoa nội nhi, đa khoa, Điện tim, Siêu âm tim		82019

178	Dư Thị Thuý	0002963/TG-CCHN	KCB Chuyên khoa Sản phụ khoa, khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp, khám chữa bệnh đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ CKI, Khám chữa bệnh chuyên khoa sản, nội, đa khoa, Siêu âm		82019
179	Huỳnh Ngọc Thảo	000377/TG-CCHN	KCB Chuyên Khoa Nội tổng hợp; đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ CKI, Khám chữa bệnh chuyên khoa nội, đa khoa		82019
180	Lê Kim Thiềm	000567/TG-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ CKI, Khám chữa bệnh chuyên khoa nội, đa khoa, Siêu âm tổng quát		82019
181	Phan Thế Ngọc	0002947/TG-CCHN	KCB chuyên khoa Nội tổng hợp, KBCB đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ, Khám chữa bệnh chuyên khoa nội, đa khoa, Đọc kết quả X-quang		82019
182	Phạm Huy Thanh	000602/ TG-CCHN	KCB chuyên khoa Nội tổng hợp, KBCB đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ CKI, Khám chữa bệnh chuyên khoa nội, đa khoa, điện tim, siêu âm tổng quát, xét nghiệm cơ bản.		82019
183	Châu Văn Tâm	004217/TG-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp, KBCB đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ, khám chữa bệnh chuyên khoa nội, đa khoa khám chữa bệnh ban đầu chuyên khoa Ngoại		82019

184	Trần Văn Trường	001874/TG-CCHN	KCB Nội tổng hợp	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ CKI, Khám chữa bệnh chuyên khoa nội		82019
185	Nguyễn Thanh Ngọc Điệp	0002423/VL - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bs RHM, KCB Răng hàm mặt		82019
186	Lê Kim Thanh	0003170/TG -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản nhi và chuyên khoa da liều tại y tế cơ sở	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ sản nhi-Trung cấp da liều, chăm sóc bệnh nhân		82019
187	Lê Huy Thạch	0002956/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSDK, Chăm sóc bệnh nhân		82019
188	Trần Thị Thùy Trang	0002968/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	ĐDTH, Chăm sóc bệnh nhân.		82019
189	Lê Thị Mỹ Châu	0003158/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	ĐDTH, Chăm sóc bệnh nhân.		82019

190	Nguyễn Hoàng Giang	000451/TG-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	KTV Vật lý trị liệu, KTV XQ, KTV Bọt		82019
191	Nguyễn Ngọc Tuyền	000477/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNĐDPS, Chăm sóc bệnh nhân sản, phụ khoa		82019
192	Lê Thị Oanh Kiều	003095/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNKTXNYH, Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		82019
193	Phạm Thị Lệ Hoa	1227/TG- CCHND	Nhà thuốc	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	DSDH, Quản lý, Cấp phát thuốc		82019
194	Lê Thanh Trúc	2628/CCHN-D-SYT-TG	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	DSCĐ, quản lý, cấp phát thuốc		82019
195	Nguyễn Thị Cẩm Giang	2590/CCHN-D-SYT-TG	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	DSCĐ, Cấp phát thuốc, báo cáo BHYT		82019

196	Bùi Thị Thúy An	004190/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành hộ sinh, Chăm sóc bệnh nhân sản, phụ khoa		82019
197	Nguyễn Thị Đồng	0001671/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNĐD, Chăm sóc bệnh nhân.		82019
198	Dương Thị Ngọc Thắm	006207/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNXN, Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm		82019
199	Dương Thị Ngọc Hân	068/CCHN-D-SYT-ĐT	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	DSĐH, quản lý, cấp phát thuốc		82019
200	Võ Thị Mẹo	000136/ĐT-GPHN	Điều dưỡng	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CNĐD, Chăm sóc bệnh nhân		82019
201	Ngô Thị Tuyết Hằng	0002923/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa, KB,CB Đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Y tế xã Cái Bè /Bác sĩ CKI/Người phụ trách chuyên môn/ KCB đa khoa, Nội khoa, Siêu âm; Điện tim		82178

202	Nguyễn Văn Hùng	0003887/TG-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSDK/ KCB tại TYT		82178
203	Võ Thành Đạt	000012/TG-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ /KCB tại TYT		82178
204	Lê Thị Tuyết Hồng	0003089/TG-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa sản nhi tại TYT	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ sản nhi/ KCB sản nhi tại TYT		82178
205	Nguyễn Hữu Hạnh	0003816/TG-CCHN	KCB bằng Y học cổ truyền	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ y học cổ truyền/ KCB bằng YHCT		82178
206	Lê Nguyễn Huỳnh Khanh	0003097/TG-CCHN	KCB đa khoa tại TYT	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK/ KCB tại TYT		82178
207	Nguyễn Mai Thảo	566/CCHN-D-SYT-TG	Nhà thuốc	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	DSĐH, quản lý cấp phát thuốc		82178

208	Đặng Thanh Giang	1784/TG-CCHND	Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	DSTH/ quản lý cấp phát thuốc		82178
209	Huỳnh Thị Linh Yến	000138/TG-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ / KCB đa khoa tại TYT		82178
210	Trần Vũ Lâm	000179/TG-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa, khám chữa bệnh đa khoa tại trạm y tế		82178
211	Nguyễn Thị Yến	005484/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trạm/Bác sĩ/Người phụ trách chuyên môn/KCB đa khoa; Siêu âm		82070
212	Nguyễn Thị Hòa	0004011/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành các ngạch viên chức y tế điều dưỡng, Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BHYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ đa khoa/ khám chữa bệnh đa khoa tại TYT		82070
213	Võ Phong Hòa	004464/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BHYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sĩ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ đa khoa/KCB tại TYT		82070

214	Nguyễn Văn Quốc	1522/CCHN-D-SYT-TG	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc TYT xã	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	DSĐH/ quản lý cấp phát thuốc		82070
215	Đoàn Thị Lệ Duyên	0002918/TG-CCHN	Qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	HSTH/ CSSKSS		82070
216	Dương Thị Ngọc Nguyên	000384/TG-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ đa khoa/KCB tại TYT		82070
217	Nguyễn Thành Được	000157/TG-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ đa khoa/KCB tại TYT		82070
218	Võ ngọc Như Liên	000048/TG-GPHN	Điều dưỡng	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Điều dưỡng trình độ cao đẳng/CSNB		82070
219	Phan Thị Kiều Oanh	003835/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa/KCB tại TYT		82070

220	Chung Kim Phụng	0003121/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm/ĐDCĐ/CSSKNB		82063
221	Võ Kim Vang	0003145/TG-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa sản nhi tại trạm y tế, Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ, qui định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sĩ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ cơ sở sản nhi, Khám bệnh chữa bệnh tại trạm y tế		82063
222	Nguyễn Văn Dạng	006298/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BHYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sĩ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa, khám chữa bệnh tại trạm y tế		82063
223	Trịnh Thị Lâm Ngọc	0002945/TG-CCHN	Qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BHYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Hộ sinh trung học, Thực hiện chăm sóc người bệnh		82063
224	Nguyễn Thanh Tâm	646/TG-CCHND	Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc TYT xã	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	DSTH, quản lý, cấp phát thuốc		82063
225	Nguyễn Thị Kim Hồng	0002926/TG-CCHN	Qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BHYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Hộ sinh trung học, Thực hiện chăm sóc người bệnh		82063

226	Phạm Thị Hồng Thái	0003131/TG-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại Trạm Y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa/Phụ trách chuyên môn/Khám chữa bệnh đa khoa tại Trạm Y tế		82063
227	Huỳnh Nguyễn Băng Châu	000276/TG-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa, Khám chữa bệnh đa khoa tại Trạm Y tế		82063
228	Lê Tiến Lộc	000092/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa, KBCB Đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Y tế Xã Hội Cư/Bác sĩ CKI/ Người phụ trách chuyên môn/Khám chữa bệnh Nội khoa, Đa khoa, Siêu âm, Điện tim		82065
229	Trịnh Công Hưng	0003092/TG-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ Y học dân tộc/ KCB Y học cổ truyền tại TYT		82065
230	Lê Thị Rót	003125/TG-CCHN	Qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Hộ sinh trung học/CSSKSS		82065
231	Nguyễn Quốc Cường	2877/CCHN-D-SYT- TG	Cơ sở bán lẻ thuốc	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Dược sĩ cao đẳng/ quản lý, cấp phát thuốc		82065

232	Nguyễn Kim Xuyên	005065/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ/ khám chữa bệnh tại TYT		82065
233	Nguyễn Lê Thanh Hiếu	004895/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ đa khoa/ khám chữa bệnh đa khoa tại TYT		82065
234	Nguyễn Trường Phú	004534/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa/KCB tại TYT		82065
235	Phạm Như Ý	001426/ĐT-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6; trực	YSDK, khám chữa bệnh tại TYT		82065
236	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	001453/ĐT-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6; trực	YSDK, khám chữa bệnh tại TYT		82065
237	Phạm Thị Xuân Hoa	0003088/TG-CCHN; 2053/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh sản nhi tại trạm y tế– Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ cơ sở sản nhi/Phó trạm/ khám chữa bệnh sản nhi, đa khoa tại trạm y tế		82064

238	Nguyễn Thị Huỳnh Tâm	0003936/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại TYT	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ đa khoa/Người phụ trách chuyên môn/Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại TYT		82064
239	Nguyễn Thị Thúy Phương	1481/TG-CCHND	Phụ trách quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Dược sỹ trung học/Phó trạm/quản lý cấp phát thuốc		82064
240	Nguyễn Phương Lam	002930/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Cử Nhân điều dưỡng chuyên ngành hộ sinh, CSSKSS		82064
241	Võ Thị Ngân Linh	006394/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSDK, khám, chữa bệnh đa khoa tại TYT xã		82064
242	Ngô Thị Chúc Linh	006395/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSDK, khám chữa bệnh đa khoa tại TYT xã		82064
243	Huỳnh Quốc Hải	0003084/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ đa khoa/Người chịu trách nhiệm chuyên môn/KCB đa khoa tại TYT		82177

244	Nguyễn Văn Năm	0002942/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	ĐD trung học/CSSKNB		82177
245	Nguyễn Thị Cẩm Hường	000792/TG-GPHN	Y khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ Y khoa/KCB y khoa		82177
246	Nguyễn Thị Ngọc Lan	004526/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa/KCB tại TYT		82177
247	Nguyễn Thị Ngọc Yến	006596/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ YHCT/ KCB YHCT tại TYT		82177
248	Nguyễn Thị Tuyết Mai	0002938/TG-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BHYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	HSTH/ CSSKSS		82177
249	Hồ Thị Tuyết Anh	2886/CCHN-D-SYT-TG	Cơ sở bán lẻ thuốc	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	DSCĐ/ quản lý cấp phát thuốc		82177

250	Phạm Thị Kim Hương	0002927/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK/ Phó trạm/ Người phụ trách chuyên môn, Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa, Siêu âm, Điện tim		82066
251	Trần Văn Phước	0002949/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	ĐDTH/CSSKNB		82066
252	Nguyễn Thanh Thủy	0003140/TG-CCHN	KCB đa khoa tại TYT	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ đa khoa/KCB đa khoa tại TYT		82066
253	Nguyễn Minh Đoàn	006488/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BHYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sĩ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YS đa khoa, KCB tại TYT		82066
254	Dương Thị Thủy An	004547/TG-CCHN	KCB bằng Y học cổ truyền	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ YHCT/KCB bằng Y học cổ truyền		82066
255	Bùi Thị Mai Phụng	2879/CCHN-D-SYT-TG	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Quầy thuốc, tủ thuốc của trạm y tế	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng/ quản lý, cấp phát thuốc		82066

256	Nguyễn Thị Phê	004707/TG-CCHN	KCB Đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Y tế xã Hậu Mỹ/Bác sĩ đa khoa, KCB đa khoa, Điện tim		82069
257	Lê Thị Diễm Thu	0002960/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Phó trạm/CNĐD Phụ sản, Tiếp nhận; CSSKSS		82186
258	Ngô Thị Thu Hằng	0002560/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	ĐDTH, Tiếp nhận; CSSKNB		82186
259	Trần Thị Hoàng	0003477/TG-CCHN	KCB đa khoa tại TYT	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa/ Người phụ trách chuyên môn/KCB tại TYT		82186
260	Nguyễn Thị Út Lượm	958/TG-CCHN	Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	DSTH, quản lý, cấp phát thuốc		82186
261	Cao Thị Nhật Linh	006571/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sĩ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YS đa khoa, KCB tại TYT, KCB Lao tại TYT		82186

262	Phạm Trần Anh Thế	005677/TG-CCHN	KCB bằng Y học cổ truyền	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ định hướng YHCT/KCB YHCT		82186
263	Võ Thị Trà My	0002941/TG-CCHN	Qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	HSTH/Phó trạm/CSSKSS		82069
264	Nguyễn Thanh Tú	1420/CCHN-D-SYT-TG	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc TYT xã	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ đại học/ Quản lý cấp phát thuốc		82069 (Chuyển từ TYT xã Hậu Mỹ về Điểm Y tế Hậu Mỹ 1 kể từ 10/02/2026)
265	Nguyễn Thị Trúc Phương	005212/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sĩ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	y sĩ, KCB tại TYT		82069
266	Bùi Thị Thanh Xuân	005194/TG-CCHND	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2016 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sĩ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSĐK/Người chịu trách nhiệm chuyên môn/KCB tại TYT		82069
267	Trần Bảo Trân	000115/TG-CCHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ /KCB tại TYT		82069

268	Huỳnh Văn Dũng	2457/TG-CCHND	Nhà thuốc	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	DSDH/Phó trạm/Quản lý cấp phát thuốc		82067
269	Dương Văn Hậu	0003087/TG-CCHN	KCB đa khoa tại TYT	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa/Người phụ trách chuyên môn kỹ thuật/KCB tại TYT		82067
270	Huỳnh Kim Loan	0002937/TG-CCHN	Qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Hộ sinh trung học/ CSSKSS		82067
271	Võ Thị Yến Nhi	0002948/TG-CCHN	Qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Hộ sinh trung học/ CSSKSS		82067
272	Phạm Văn Quang	000726/TG-CCHN	KCB chuyên khoa Nội khoa; đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Y tế Mỹ Thiện/Bác sỹ đa khoa/Người phụ trách chuyên môn/KCB chuyên khoa Nội khoa; Đa khoa; Điện tim		82081
273	Lâm Thị Bích Trâm	001450/ĐT-GPHN	Hộ sinh	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trạm/CNNHS/Chăm sóc người bệnh		82081

274	Lê Minh Dương	0003078/TG-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại Trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa/KCB đa khoa tại TYT		82081
275	Trần Thanh Vũ	0005063/AG-CCHN	Khám chữa bệnh YHCT	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ/ KCB bằng YHCT		82081
276	Trương Thị Bé Nuôi	2781/TG-CCHN-D- SYT-TG	Quầy thuốc, tủ thuốc của trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	DSCĐ/ quản lý cấp phát thuốc		82081
277	Nguyễn Thanh Hiền	000758/TG-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSĐK/ KCB tại TYT		82081
278	Nguyễn Văn Tuấn	000414/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Nội tổng hợp	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ/Phó trạm/Người phụ trách chuyên môn/KCB nội khoa		82083
279	Ngô Thị Thùy Trang	0003141/TG-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại Trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Phó trạm/Y sĩ đa khoa/ KCB đa khoa tại TYT		82083

280	Nguyễn Thị Huê	0003090/TG-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại Trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa/KCB tại TYT		82083
281	Nguyễn Hồng Đẹp	002920/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Cử nhân nữ hộ sinh/CSSKSS		82083
282	Nguyễn Thanh Danh	004641/TG-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT tại Trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ Y học cổ truyền/ KCB bằng YHCT		82083
283	Bùi Kim Thùy	2646/CCHN-D-SYT-TG	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Dược sĩ cao đẳng		82083
284	Đặng Quang Minh	0003109/TG-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa/Phó trạm/người phụ trách chuyên môn/KCB đa khoa tại TYT		82082
285	Vô Thị Mỹ Mến	004478/TG-CCHN	Khám chữa bằng YHCT	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSYHCT/KCB bằng YHCT		82082

286	Trần Thùy Trang	0002967/TG-CCHN	Qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	HSTH/ CSSKSS		82082
287	Trần Thanh Hùng	004283/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	ĐDTH/CSSKNB		82082
288	Bùi Thanh Hữu	1027/TG-CCHND	Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	DSTH/ quản lý cấp phát thuốc		82082
289	Nguyễn Trần Như Ý	001057/TG-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa/ KCB đa khoa tại TYT		82082
290	Đỗ Trọng Danh	000552/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa, Đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Y tế Mỹ Đức Đông/Bác sĩ CKI/Người phụ trách chuyên môn/KCB Nội khoa, Đa khoa, Siêu âm, Điện tim		82068
291	Huỳnh Thị Mỹ Kim	0003096/TG-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản nhi tại trạm y tế, Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sĩ.	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ sản nhi/ Phó trạm/KCB sản nhi, đa khoa tại TYT		82068

292	Phạm Kim Loan	0003104/TG-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản nhi, chăm sóc ban đầu răng trẻ em tại trạm y tế, tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ sản nhi / KCB sản nhi, đa khoa, Chăm sóc răng ban đầu tuyến cơ sở		82068
293	Lưu Thị Thu Trâm	006097/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ/ KCB tại TYT		82068
294	Huỳnh Thanh Tùng	006106/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ/ KCB tại TYT		82068
295	Lê An Toàn	0003129/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ y học cổ truyền/ KCB YHCT		82068
296	Phạm Thị Mỹ Lê	2049/CCHN-D-SYT-TG	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng dược, quản lý, cấp phát thuốc		82068
297	Phan Thị Liên	0002936/TG-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Hộ sinh trung học/ CSSKSS		82068

298	Phan Thanh Cường	004551/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSDK/ Phó trạm/KCB tại TYT		82072
299	Nguyễn Khắc Huy	0003091/TG-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại Trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSDK/Người chịu trách nhiệm chuyên môn/KCB tại TYT		82072
300	Đỗ Thị Mỹ Dung	0003075/TG-CCHN	KCB bằng Y học cổ truyền	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ YHCT/KCB bằng Y học cổ truyền		82072
301	Đoàn Thị Phương	0003120/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản nhi tại trạm y tế– Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YS cơ sở sản nhi /KCB Sản-Nhi, đa khoa tại TYT		82072
302	Trần Thị Thu Hiền	252/CCHN-D-SYT-TG	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc TYT xã	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	DSĐH, quản lý cấp phát thuốc		82072
303	Lê Thị Tú Quyên	000665/TG-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa, khám chữa bệnh tại Trạm Y tế		82072

304	Nguyễn Hồng Luyến	107/TG-CCHND	Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên/DSTH		82072
305	Lê Nhật Phong	000441/TG-GPHN	Điều dưỡng	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trạm/Cử nhân điều dưỡng/ thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng		82071
306	Võ Thị Chúc Quyền	3124/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ đa khoa/Người Phụ trách chuyên môn/ KCB đa khoa, Siêu âm		82071
307	Lê Hoàng Hải	0000896/TG-CCHN	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của quầy thuốc ,Tủ thuốc Trạm Y Tế	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	DSTH/ quản lý cấp phát thuốc		82071
308	Đình Hoàng Tấn Duy	004728/TG-CCHN	Khám chữa bệnh YHCT tại Trạm Y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSDK định hướng YHCT/KCUBYHCT		82071
309	Huỳnh Mẫn Nghi	000202/TG-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ/ KCB tại TYT		82071

310	Nguyễn Văn Sớm	001541/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Trưởng trạm Y tế xã Mỹ Lợi/Bác sĩ/Người phụ trách chuyên môn/KCB Nội khoa, Đa khoa, Siêu âm, Điện tim		82073
311	Nguyễn Hoàng Tiểu Thơ	004384/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BHYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sĩ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Phó trạm/Y sĩ đa khoa/KCB tại TYT		82073
312	Phan Thị Hồng Cẩm	0003072/TG-CCHN	Khám chữa bệnh YHCT	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ YHCT/ KCB YHCT tại TYT		82073
313	Nguyễn Thị An	005173/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	CĐĐD/ CSNB		82073
314	Nguyễn Thị Ngọc Hà	1649/TG-CCHND	Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc TYT xã	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ trung học		82073
315	Cao Thị Vân	002971/TG-CCHN	Qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BHYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	HSTH/ CSSKSS		82073

316	Lê Minh Tâm	000229/TG-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ/ KCB tại TYT		82073
317	Nguyễn Minh Chiến	0002913/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, Y học gia đình	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trạm/BSCKI/Người phụ trách chuyên môn/KCB Nội tổng hợp, Siêu âm TQ, Điện tim		82079
318	Nguyễn Hoàng Long	0003106/TG-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Phó trạm/BSĐK/KCB đa khoa, Siêu âm		82079
319	Huỳnh Thị Kim Chuông	0003524/TG-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa/Người chịu trách nhiệm chuyên môn/KCB đa khoa tại TYT		82079
320	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	005179/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BHYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sĩ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ /KCB tại TYT		82079
321	Phạm Thanh Hoàng	005332/TG-CCHN	Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa định hướng YHCT/ KCB bằng YHCT		82079

322	Hồ Kim Lệ Mỹ Xuân	2748/CCHN-D-SYT-TG	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	DS cao đẳng/ quản lý cấp phát thuốc		82079
323	Phan Bích Liên	0003102/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSĐK/Phó trạm/ KCB tại TYT/Người phụ trách chuyên môn		82080
324	Võ Thị Thủy	0003138/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSĐK/ KCB tại TYT		82080
325	Nguyễn Bình Phương Lan	005254/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ/ KCB tại TYT		82080
326	Lưu Thị Thùy Trang	2137/TG-CCHND	Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	DSTH/ quản lý cấp phát thuốc		82080
327	Trần Phương Nhi	006186/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ /KCB tại TYT		82080

328	Nguyễn Thị Thùy Dung	0003076/TG-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Phó trạm Y tế xã Thanh Hưng/HSTH/CSSKSS		82187
329	Nguyễn Văn Trân	0003143/TG-CCHN	Khám chữa bệnh tại trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSDK/Người chịu trách nhiệm chuyên môn/KCB đa khoa		82187
330	Hồ Thị Kim Thảo	000809/TG-GPHN	Khám chữa bệnh Y khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Bác sĩ Y khoa/KCB y khoa		82187
331	Võ Thành Nghiệp	0003113/TG-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSYHCT/KCb bằng YHCT		82187
332	Lê Ngọc Ánh	1202/CCHN-D-SYT-TG	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc TYT xã	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	DSĐH/ quản lý cấp phát thuốc		82187
333	Nguyễn Minh Thư	1247/CCHN-D-SYT-TG	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc TYT xã	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	DSĐH/ quản lý cấp phát thuốc		82187

334	Nguyễn Nhật Minh	006613/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YS/KCB tại TYT		82187
335	Ngô Phước Thành	001317/ĐT-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YS/KCB tại TYT		82187
336	Lê Khắc Trường	000044/TG-CCHN	Chuyên khoa Nội tổng hợp, KCB Đa Khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	BSĐK/ Người chịu trách nhiệm chuyên môn/KCB đa khoa, Siêu âm tổng quát		82076
337	Lê Thị Cẩm Trinh	004764/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ điều trị		82076
338	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	0003130/TG-CCHN	KCB bằng Y học cổ truyền	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	YSYHCT/ KCB bằng YHCT		82076
339	Phạm Nguyễn Đức Thịnh	004495/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ đa khoa/ KCB tại TYT		82076

340	Trần Thị Minh Thư	2464/TG-CCHND	Nhà thuốc	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	DSĐH/ quản lý cấp phát thuốc		82076
341	Nguyễn Thanh Tuấn	004707/TG-CCHN	Khám Bệnh, Chữa Bệnh Đa Khoa	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Y tế xã Thanh Hưng/BSĐK/Người phụ trách chuyên môn/KCB đa khoa, Siêu âm		82077
342	Nguyễn Hoàng Phong	2766/CCHN-D-SYT-TG	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	DSCĐ/Phó trạm/quản lý cấp phát thuốc		82077
343	Nguyễn Hoàng Phúc	6979/ĐT-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sĩ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ / KCB đa khoa tại TYT		82077
344	Nguyễn Phú Quốc	000222/TG-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ / KCB đa khoa tại TYT		82077
345	Võ Thị Phương Loan	0003103/TG-CCHN	KCB sản nhi, Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sĩ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ cơ sở sản nh/KCB tại TYT		82077

346	Nguyễn Thị Xuân Đào	002909/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa/ KCB tại TYT		82077
347	Nguyễn Thị Thúy Quyên	000439/TG-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa/KCB đa khoa tại TYT		82077
348	Huỳnh Thị Thúy Ngân	0002944/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	ĐDTH/CSSKNB		82077
349	Nguyễn Thị Kim Xuyên	0004124/TG-CCHN	Qui định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	ĐDTH/CSSKNB		82077
350	Bùi Trường Thịnh	000095/ĐT-GPHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ / KCB đa khoa tại TYT		82077
351	Nguyễn Đức Thúy Vy	0004802/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa/ KCB tại TYT		82077

352	Lê Thị Ngọc Sang	004747/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ / Phó trạm Y tế An Hữu/KCB đa khoa tại TYT		82075
353	Phạm Minh Đề	3081/TG-CCHN	KCB đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	BSDK/Người phụ trách chuyên môn/KCB đa khoa		82075
354	Trần Thị Kim Sa	0003126/ TG-CCHN	Khám chữa bệnh sản nhi tại Trạm y tế xã	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ sản nhi/ KCB sản nhi tại TYT		82075
355	Trần Lê Duy Thái	005472/ TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ đa khoa/ KCB tại TYT		82075
356	Võ Thị Ngọc Tuyền	004489/ TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sỹ đa khoa/ KCB tại TYT		82075
357	Lê Thị Kim Thảo	0002959/TG-CCHN	Khám chữa bệnh YHCT	07h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ YHCT/KCB bằng Y học cổ truyền		82075

358	Nguyễn Thị Thùy Trang	000844/TG-GPHN	Khám chữa bệnh đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa/ KCB tại TYT		
359	Trần Mỹ Loan	2122/TG-CCHN	Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc TYT xã	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Dược sĩ Trung học/ quản lý, cấp phát thuốc		82075
360	Hồ Minh Chuẩn	000464/TG-CCHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ đa khoa/ KCB tại TYT		82075
361	Lưu Phú Đạt	000881/TG-CCHN	Khám chữa bệnh YHCT	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ CKI YHCT/Trưởng trạm Y tế An Hữu/KCB bằng YHCT		82074
362	Trương Thị Ngọc Minh	0002940/ TG-CCHN	Qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	HSTH/Phó trạm/CSSKSS		82074
363	Hồ Tường Vy	005639/TG-CCHN	Thực hiện PVHĐCM theo qui định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Cao đẳng Điều dưỡng, chăm sóc người bệnh		82074

364	Phạm Tuấn Dũng	0003077/TG-CCHN	Khám chữa bệnh tại Trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSDK/Người Phụ trách chuyên môn; KCB đa khoa tại TYT xã		82074
365	Lê Thị Kim Loan	734/TG-CNHND	Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc TYT xã	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Dược sĩ trung học, quản lý cấp phát thuốc		82074
366	Dương Thế Hiệp	000033/TG-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ/KCB đa khoa tại TYT		82074
367	Nguyễn Xuân Hùng	004735/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sĩ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSDK/ KCB TYT		82074
368	Nguyễn Văn An	000850/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Nội tổng hợp; KBCB Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ /Phó trạm/ Người chịu trách nhiệm chuyên môn/Khám chữa bệnh Nội tổng hợp; Đa khoa		82078
369	Nguyễn Văn Lâm	002933/TG-CNHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sĩ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	YSDK/KCB đa khoa tại TYT xã		82078

370	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	0003085/ TG-CCHN	Khám chữa bệnh sản nhi tại Trạm y tế xã	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ sản nhi		82078
371	Ngô Thị Phương	0003288/TG-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại Trạm y tế	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ ĐK/ KCB đa khoa tại TYT		82078
372	Huỳnh Thị Ánh Linh	005156/TG-CCHN	Khám chữa Khám chữa bệnh YHCT	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ YHCT/KCB bằng Y học cổ truyền		82078
373	Mai Thị Mỹ Hạnh	2746/CCHN-D-SYT- TG	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	DSCĐ/ quản lý cấp phát thuốc		82078
374	Nguyễn Thị Kim Ngọc	000314/TG-GPHN	Đa khoa	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ / KCB đa khoa tại TYT		82078
375	Dương Mỹ Tiên	006211/TG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sĩ.	7h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 trực	Y sĩ/ KCB tại TYT		82078

Hội Cư, ngày 10 tháng 02 năm 2026

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH⁶**

¹ Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

² Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

³ Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.

⁴ Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh

⁵ Ghi thêm ngôn ngữ mà người hành nghề nước ngoài sử dụng trong KBCB (nếu có)

⁶ Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.

VÕ MINH CẢNH

